

\*

**QUY CHẾ**  
**hoạt động của Hội đồng thẩm định lịch sử đảng bộ,**  
**lịch sử truyền thống cấp tỉnh**  
(Kèm theo Quyết định số **27** -QĐ/BTGTU ngày 11/5/2021  
của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)

-----

Chương I

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập Hội đồng**

Hội đồng thẩm định lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống cấp tỉnh do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ra quyết định thành lập.

**Điều 2. Cơ cấu và tiêu chí thành viên của Hội đồng**

1. Cơ cấu Hội đồng thẩm định gồm: 01 chủ tịch hội đồng, các ủy viên hội đồng và 01 thư ký hội đồng.

Chủ tịch Hội đồng thẩm định: Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Thành viên Hội đồng thẩm định gồm: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trực tiếp phụ trách công tác lịch sử Đảng; cán bộ làm công tác lịch sử Đảng thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Tùy từng công trình lịch sử có thể mời thêm những người hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, ban, ngành, đơn vị hoặc các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến nội dung bản thảo.

2. Thành viên Hội đồng làm việc trên tinh thần khách quan, khoa học; là cán bộ phụ trách công tác lịch sử Đảng hoặc cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về lịch sử Đảng hoặc lịch sử; có thâm niên công tác trong lĩnh vực lịch sử Đảng ít nhất 03 năm; là người có hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, lịch sử ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; am hiểu về những lĩnh vực chủ yếu được phản ánh trong bản thảo công trình lịch sử.

**Điều 3. Chức năng của Hội đồng**

Hội đồng có chức năng tham mưu, tư vấn cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về công tác thẩm định lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng**

1. Tham gia thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; công trình lịch sử truyền thống các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.
2. Cử đại diện tham gia hội đồng thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ cấp huyện khi được Ban Tuyên giáo thành ủy, thị ủy, huyện ủy mời.
3. Phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm định các công trình lịch sử của lực lượng vũ trang.
4. Phối hợp với bộ phận Lịch sử Đảng thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giải trình các vấn đề chưa rõ trong nội dung thẩm định (nếu có).
5. Đề xuất lãnh đạo Ban quyết định bổ sung, thay thế thành viên của Hội đồng.

#### **Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng**

1. Phân công nhiệm vụ thẩm định cho từng thành viên Hội đồng.
2. Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản.
3. Tổ chức cuộc họp các thành viên Hội đồng thẩm định để thống nhất những nội dung thẩm định.
4. Kết luận và ký vào văn bản thẩm định công trình lịch sử.

#### **Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng**

1. Trực tiếp đọc, cho ý kiến nhận xét bằng văn bản, gửi thư ký hội đồng tổng hợp sau 10 ngày đối với đề cương và 30 ngày đối với bản thảo kể từ khi nhận được hồ sơ thẩm định.
2. Đưa ra ý kiến đánh giá chất lượng công trình.
3. Tham gia cuộc họp của Hội đồng thẩm định theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

#### **Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của thư ký Hội đồng**

1. Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản.
2. Ghi biên bản các cuộc họp Hội đồng.
3. Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng (bằng văn bản).
4. Dự thảo bản thẩm định công trình lịch sử trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

#### **Điều 8. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng**

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, trên cơ sở ý kiến thống nhất của ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng tán thành mới được coi là ý kiến tập thể của Hội đồng thẩm định.

2. Việc thẩm định phải đảm bảo chất lượng nội dung, tính Đảng, tính lịch sử, tính khách quan, khoa học, tránh sai sót trước khi xuất bản, phát hành ấn phẩm.

3. Thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

## Chương II

### CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

#### Điều 9. Quy trình, cách thức thẩm định

1. Khi có đề nghị thẩm định đề cương, bản thảo của địa phương, cơ quan, đơn vị, Hội đồng thẩm định cấp tỉnh phân công nhiệm vụ và gửi bản thảo đến các thành viên Hội đồng thẩm định đọc, cho ý kiến thẩm định bằng văn bản, gửi thư ký Hội đồng theo thời gian quy định.

2. Thư ký Hội đồng tổng hợp các ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm định.

3. Chủ tịch Hội đồng tổ chức cuộc họp Hội đồng để thống nhất nội dung thẩm định. Giao thư ký Hội đồng hoàn thiện biên bản cuộc họp, văn bản thẩm định. Các văn bản này phải được thông qua ngay sau khi kết thúc phiên họp của Hội đồng; ký văn bản thẩm định gửi lại đơn vị đề nghị thẩm định.

4. Sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, trong trường hợp nếu có vấn đề chưa thống nhất và chưa rõ thì bộ phận biên soạn trao đổi trực tiếp với bộ phận Lịch sử Đảng thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để phối hợp với Hội đồng thẩm định cấp tỉnh thống nhất nội dung cần chỉnh sửa.

#### Điều 10. Nội dung thẩm định

1. Nội dung thẩm định: về tính Đảng, tính lịch sử, tính khoa học; đối tượng, phạm vi nghiên cứu; tính thống nhất với các công trình lịch sử toàn Đảng và công trình lịch sử truyền thống các cấp; nội dung nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; tính chính xác của nguồn tư liệu, bối cảnh, nhân vật và sự kiện lịch sử, các nhận định, đánh giá; bố cục, tên chương, mục của công trình lịch sử; văn phong, ngôn ngữ, hình thức trình bày và lỗi kỹ thuật.

2. Việc đánh giá chất lượng công trình đề nghị thẩm định theo ba mức: Có thể xuất bản, không cần tu chỉnh, sửa chữa; có thể xuất bản sau khi sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định (ghi rõ những nội dung cần sửa chữa); không đạt, phải biên soạn lại (ghi rõ lý do và những nội dung không đạt, cần sửa chữa, tu chỉnh).

**Điều 11. Thời hạn thẩm định**

1. Đối với đề cương: Thời hạn thẩm định là 20 ngày kể từ ngày Hội đồng nhận nhiệm vụ thẩm định.

2. Đối với bản thảo: Thời hạn thẩm định không quá 30 ngày kể từ ngày Hội đồng nhận nhiệm vụ thẩm định.

**Điều 12: Kinh phí thẩm định**

Thực hiện theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 75-QĐ/BTGTU, ngày 14/2/2017 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 17-HD/BTGTU, ngày 29/04/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

**Chương III****QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG****Điều 13. Mối quan hệ công tác**

1. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác thẩm định của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

2. Phối hợp với Bộ phận Lịch sử Đảng, phòng Lý luận chính trị và Lịch sử đảng về công tác thẩm định.

**Chương IV****TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Quy chế này được phổ biến đến các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung thì các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (qua phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng) để kịp thời xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

---